TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 14 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2022/TLST-HN&GĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Lường Văn T**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản C, xã QT, huyện TG, tỉnh ĐB.

+ Chị **Lò Thị D**, sinh năm 1996. Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã QT, huyện TG, tỉnh ĐB. Địa chỉ hiện nay: Bản TC, xã QC, huyện TG, tỉnh ĐB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2022, người yêu cầu gồm anh Lường Văn T và chị Lò Thị D đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D kết hôn năm 2014 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo ngày 24/01/2014, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Quá trình chung sống sau khi kết hôn phát sinh nhiều mâu thuẫn cãi chửi nhau, bất đồng về quan điểm

sống, trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung; vợ chồng không còn T yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay và bỏ mặc nhau, vợ hoặc chồng muốn sống ra sao thì sống. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, anh T, chị D thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D có 01 người con chung là Lường Thanh T, sinh ngày 07/11/2014. Anh T, chị D thỏa thuận thống nhất giao cháu Lường Thanh T cho anh Lường Văn T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị D chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, riêng: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[4] Về nợ chung, riêng: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí. Anh T, chị D được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Lường Văn T và chị Lò Thị D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao Lường Thanh T, sinh ngày 07/11/2014 cho anh Lường Văn T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị D chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn anh Lường Văn T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị D thực hiện quyền này. Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D có quyền yêu cầu thay

đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- Về tài sản chung, riêng: Anh Lường Văn T, chị Lò Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

- Về nợ chung, riêng: Anh Lường Văn T, chị Lò Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lường Văn T và chị Lò Thị D được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng